



shuō zhēn de

说真的

phrase · to tell the truth

Example Sentence

nǐ de kǒu tóu chán 'shuō zhēn de', shì bu shì biǎo shì jiē xià lái yào jiǎng zhòng yào de shì?
你的口头禅‘说真的’，是不是表示接下来要讲重要的事？

Does your pet phrase 'seriously' indicate that you're about to say something important?

Trace each character, then write the word on your own.

说	说	说	说	说	说	说	说	说	说	说
说										
真	真	真	真	真	真	真	真	真	真	真
真	真									
的	的	的	的	的	的	的	的	的	的	的